

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **28/2025/HS-PT**

Ngày 13 - 02 - 2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Duy Phương, bà Nguyễn Thị Hằng.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Đức Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/TLPT-HS ngày 06/01/2025 đối với bị cáo Lê Khắc H, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

*\* Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:*

Họ và tên: **Lê Khắc H**. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1970, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Lê Khắc K (đã chết) và con bà Đào Thị R, sinh năm 1936; Bị cáo có vợ là Phùng Thị H1, sinh năm 1976 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án: 04 tiền án, cụ thể: Ngày 10/07/2008, Lê Khắc H bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2008/HSST; Ngày 14/08/2009, Lê Khắc H bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2009/HSST; Ngày 17/01/2013, Lê Khắc H bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2013/HSST; Ngày 01/03/2016, Lê Khắc H bị

Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai tuyên phạt 10 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2016/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 07/6/2024 cho đến nay.

### **NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 05/06/2024, H đến trung tâm chợ Chư Sê thuộc thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai để mua ma túy đá về sử dụng. Tại đây H gặp và mua của người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) một gói ma túy đá với số tiền 12.000.000 đồng. Sau đó H cất số ma túy này trong túi quần và đón xe khách đến huyện K, tỉnh Đắk Lắk thuê phòng số 4 nhà nghỉ TN để ở. Đến khoảng 14 giờ 20 ngày 06/06/2024, H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Oppo thông qua ứng dụng Zalo tên tài khoản là “Le H” gọi cho Q (một người quen trước đây làm nghề lái xe cùng H ở Gia Lai) có tài khoản Zalo tên “Quang P” đề nhờ tìm cho một cô gái đến nhà nghỉ để chơi cùng nhưng không nói cụ thể là chơi gì. Khoảng 20 giờ ngày 06/06/2024, Nguyễn Thị Bích T, là nhân viên đang làm việc tại quán Karaoke L thuộc thị trấn P, huyện K đến phòng của H, khi đến H và T ngồi nói chuyện một lúc thì H đi vào nhà vệ sinh lấy ra 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, bên trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu vàng là dụng cụ sử dụng ma túy mà H đã chuẩn bị từ trước. H lấy gói ma túy cất giấu trong túi quần ra, bỏ một ít ma túy vào đầu tròn của ống thủy tinh rồi cất giấu số ma túy còn lại vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc trên người, rồi đem dụng cụ và ma túy ra giường để cùng sử dụng với T. H dùng một bật lửa đốt ma túy trong ống thủy tinh tự hút 02 lần và bật lửa đốt rồi đưa cho hút 02 lần. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi H và T đang sử dụng ma túy trong phòng thì bị T ổ công tác Công an huyện Krông Pắc tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói nylon màu trắng, bên trong có chứa các chất rắn màu trắng (H khai là ma túy đá) và toàn bộ tang vật có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 833/KL-KTHS ngày 14/06/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các chất rắn màu trắng chứa bên trong 01 gói nylon màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 42,3631gam, loại Methamphetamine.

Chất rắn màu nâu bên trong đầu của ống thủy tinh được niêm phong (kí hiệu M2) gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0603gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: Phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là 42,2941gam ma túy, loại Methamphetamine; Phong bì ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0281gam ma túy loại Methamphetamine.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Khắc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Khắc H 12 (mười hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của chung của hai tội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt (ngày 07/6/2024).

Ngày 02/12/2024, bị cáo Lê Khắc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/12/2024 Viện trưởng VKSND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255 BLHS để xét xử đối với bị cáo Lê Khắc H, đồng thời tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên và bị cáo xin rút toàn bộ kháng cáo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Khắc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 255 BLHS để xử phạt bị cáo Lê Khắc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đánh giá chưa đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ: Bị cáo Lê Khắc H đang có 04 tiền án, cụ thể: Ngày 10/07/2008, bị TAND huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; Ngày 14/08/2009, bị TAND thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Ngày 17/01/2013, bị TAND huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 01/03/2016, bị TAND tỉnh Gia Lai tuyên phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi

chấp hành xong hình phạt của các bản án nói trên, bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 BLHS. Nhưng cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 255 BLHS và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, dẫn đến việc tuyên mức hình phạt đối với bị cáo là quá nhẹ không tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ giải quyết kháng cáo đối với Lê Khắc H, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Đắk Lắk - Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Khắc H 12 (mười hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Khắc H 7 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 19 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ kể từ ngày bắt ngày 07/6/2024.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để xác định: Khoảng 21 giờ 00 ngày 06/06/2024, tại nhà nghỉ T N thuộc thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Công an huyện Krông Pắc phát hiện và bắt quả tang Lê Khắc H đang tổ chức cho Nguyễn Thị Bích T sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra qua kiểm tra phát hiện H còn có hành vi tàng trữ 42,3631 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi quần phía sau bên phải H đang mặc trên người nhằm mục đích sử dụng. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Khắc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, ngoài lần phạm tội này thì ngày 10/07/2008, Lê Khắc H bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; Ngày 14/08/2009, Lê Khắc H bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Ngày

17/01/2013, Lê Khắc H bị Toà án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 01/03/2016, Lê Khắc H bị Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai tuyên phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt của các bản án nói trên, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 BLHS. Nhưng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 255 BLHS và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật. Như vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần sửa một phần Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Khắc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, để xét xử bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 BLHS, đồng thời tăng mức hình phạt đối với bị cáo về tội danh này.

Xét Quyết định kháng nghị số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 20/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255 BLHS để xét xử đối với bị cáo Lê Khắc H, đồng thời tăng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ như đã nhận định nêu trên, nên cần chấp nhận.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Khắc H, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 02/12/2024 bị cáo Lê Khắc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo H xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, căn cứ Điều 348 BLTTHS, Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết kháng cáo của bị cáo H.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Đình chỉ giải quyết kháng cáo của bị cáo Lê Khắc H.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 20/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Khắc H 12 (mười hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Khắc H 8 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ kể từ ngày tạm giữ, ngày 07/6/2024.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Khắc H không phải án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA hình sự huyện Krông Pắc;
- CC THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Sâm**